

*
Số 04-BC/BCĐ

BÁO CÁO

Sơ kết 05 năm thực hiện Kết luận số 120-KL/TW, ngày 07/01/2016 của Bộ Chính trị khóa XI “Về tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở”

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ 05 NĂM THỰC HIỆN KẾT LUẬN SỐ 120-KL/TW

Thực hiện Công văn số 02-CV/BCĐTW, ngày 16/3/2021 của Ban Chỉ đạo Trung ương thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở về việc báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Kết luận số 120-KL/TW của Bộ Chính trị khóa XI “Về tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở” (sau đây gọi tắt là Kết luận số 120-KL/TW), Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở của tỉnh Lạng Sơn báo cáo kết quả cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

Lạng Sơn là một tỉnh miền núi, biên giới, diện tích tự nhiên 8.310,09 km², trên 70% diện tích là đồi núi, 80,24% dân số sống ở nông thôn; có 10 huyện, 01 thành phố thuộc đô thị loại II, với 200 đơn vị hành chính cấp xã, gồm: 181 xã, 05 phường và 14 thị trấn; 1.705 thôn, tổ dân phố. Tính đến hết năm 2020, Đảng bộ tỉnh có 15 đảng bộ trực thuộc, 744 tổ chức cơ sở đảng (445 chi bộ cơ sở, 299 đảng bộ cơ sở), 10 đảng bộ bộ phận và 3.270 chi bộ trực thuộc đảng uỷ cơ sở, trong đó có 119 chi bộ trên 50 đảng viên, 12 chi bộ thôn, tổ dân phố trên 100 đảng viên, 39 chi bộ trực thuộc đảng uỷ bộ phận, với 66.024 đảng viên, chiếm 8,37% dân số¹.

Trong những năm qua, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ đã chủ động dự báo, đánh giá đúng tình hình, đề ra các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp có tính khả thi cao, phù hợp với điều kiện của tỉnh, tăng cường chỉ đạo các cấp uỷ đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội đoàn kết, thống nhất, trách nhiệm, quyết tâm cao, đổi mới trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp kịp thời, trọng tâm, trọng điểm, vừa quyết liệt phòng, chống dịch bệnh, vừa tập trung tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy sản xuất, kinh doanh, thực hiện hiệu quả “mục tiêu kép” theo chỉ đạo của Chính phủ; đạt kết quả quan trọng trên các lĩnh vực; tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh có biến chuyển tích cực, sớm hồi phục, có nhiều điểm sáng, đạt tăng trưởng dương, thu ngân sách

1. Trong đó: Có 200 tổ chức cơ sở đảng xã, phường, thị trấn, với 51.573 đảng viên, chiếm 78,11% tổng số đảng viên; tổng số cán bộ, công chức cấp xã là 4.099 đồng chí, đạt chuẩn 3.840 đồng chí, chiếm 93,68%; số công an chính quy 1.025 đồng chí, là đảng viên 931 đồng chí, chiếm 90,83%.

hoàn thành và vượt dự toán đề ra; nông, lâm nghiệp có nhiều mô hình sản xuất mới hiệu quả; chương trình xây dựng nông thôn mới đạt kết quả tích cực; môi trường đầu tư, kinh doanh từng bước được cải thiện. Lĩnh vực văn hoá - xã hội có nhiều tiến bộ, an sinh xã hội được bảo đảm, đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân tiếp tục được nâng lên; trật tự an toàn xã hội được bảo đảm; quốc phòng, an ninh, đối ngoại được tăng cường; công tác cải cách hành chính, thực hiện kỷ luật, kỷ cương chuyên biến tích cực, rõ nét. Những kết quả trên phản ánh hiệu quả việc thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trên địa bàn tỉnh, trong đó có việc xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở nói chung (*viết tắt là QCDC*) và Kết luận số 120-KL/TW.

Bên cạnh những thuận lợi, Lạng Sơn với những khó khăn, thách thức vốn có của một tỉnh miền núi, biên giới, xuất phát điểm của nền kinh tế thấp, quy mô nhỏ, sức cạnh tranh yếu; kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội chưa đồng bộ; tình hình thời tiết, dịch bệnh diễn biến phức tạp, khó dự báo, đặc biệt là dịch bệnh Covid-19 bùng phát trong năm 2020, 2021. Một số cơ sở, đặc biệt là ở các xã vùng đặc biệt khó khăn, kinh tế - xã hội chậm phát triển, địa bàn rộng, đi lại khó khăn, trình độ dân trí thấp, năng lực trình độ của đội ngũ cán bộ chưa đáp ứng được yêu cầu, do vậy chưa nhận thức đầy đủ về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc thực hiện QCDC ở cơ sở, chưa thực sự phát huy quyền làm chủ của Nhân dân trong tham gia xây dựng Đảng, chính quyền.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾT LUẬN SỐ 120-KL/TW

1. Kết quả tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Kết luận số 120-KL/TW

Ban Thường vụ Tỉnh ủy thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo các cấp uỷ đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức quán triệt, triển khai các văn bản liên quan đến thực hiện QCDC ở cơ sở², các nghị quyết, chỉ thị về công tác dân vận gắn với việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, XIII của Đảng; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI, XVII và Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước³ có trọng tâm, trọng điểm, đa dạng, phong phú bằng nhiều hình thức, như thông qua các hội nghị Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, hội nghị của các ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội; tăng cường tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng; thông qua các cuộc họp thôn, khối phố để phổ biến đến từng cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân.

2. Kết luận số 120-KL/TW, ngày 07/01/2016 của Bộ Chính trị khóa XI “Về tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở”; Chỉ thị số 30-CT/TW, ngày 18/02/1998 của Bộ Chính trị khóa VIII “Về xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở”; Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11, ngày 20/4/2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về “Thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn”; Nghị định số 04/2015/NĐ-CP; Nghị định số 149/2018/NĐ-CP....

3. Nghị quyết số 25-NQ/TW, ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới; Kết luận số 114-KL/TW, ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI) về “Nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước các cấp”; Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”, Quyết định số 99-QĐ/TW, ngày 03/10/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XII về “Ban hành Hướng dẫn khung để các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Trung ương tiếp tục phát huy vai trò của nhân dân trong đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”.

Nhận thức của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và Nhân dân đối với việc xây dựng và thực hiện QCDC từng bước được nâng lên, tạo chuyển biến mạnh mẽ về tinh thần trách nhiệm, phong cách, lề lối làm việc, ý thức chấp hành kỷ luật trong thực thi công vụ, phát huy nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt cấp ủy, tổ chức đảng và trong các cơ quan, đơn vị; tăng đoàn kết nội bộ, tạo động lực để các cơ quan, đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Thực hiện tốt Điều lệ đảng, các quy định của Đảng, Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức gắn với đẩy mạnh việc “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” về “*Nâng cao tinh thần trách nhiệm, chống chủ nghĩa cá nhân, nói đi đôi với làm*”, chống tham ô, tham nhũng, lãng phí và sửa đổi lề lối làm việc, qua đó góp phần phát huy dân chủ, tự phê bình và phê bình, lắng nghe ý kiến của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, đoàn viên, hội viên và quần chúng Nhân dân.

Vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trong việc xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở được nâng cao, chủ động phối hợp với chính quyền triển khai thực hiện QCDC ở cơ sở gắn với các nội dung của các cuộc vận động, phong trào thi đua bảo đảm phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, nhất là quyền con người, quyền công dân, quyền dân chủ đã được Hiến pháp quy định nhằm cụ thể hóa và thực hiện phương châm “*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*”.

2. Vai trò, trách nhiệm của cấp ủy đảng và người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở

Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở của tỉnh đã cụ thể hóa ban hành Công văn số 183-CV/TU, ngày 22/4/2016 về việc quán triệt, triển khai thực hiện Kết luận số 120-KL/TW⁴; Chỉ thị số 27-CT/TU, ngày 26/02/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục tăng cường lãnh đạo xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở; ban hành các hướng dẫn đánh giá đối với từng loại hình theo Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11; Nghị định số 60/2013/NĐ-CP, ngày 19/6/2013 của Chính phủ và Nghị định số 04/2015/NĐ-CP, ngày 09/01/2015 của Chính phủ⁵ để cụ thể hoá việc triển khai thực hiện Kết luận số 120-KL/TW.

4. Kết quả, từ năm 2016 đến năm 2020, cấp tỉnh đã ban hành trên 175 văn bản các loại, trong đó: Cấp ủy, tổ chức đảng trên 15 văn bản, Chính quyền trên 29 văn bản, Ban Chỉ đạo thực hiện QCDC trên 28 văn bản, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trên 23 văn bản; các tổ chức chính trị - xã hội trên 85 văn bản. Cấp huyện ban hành trên 970 văn bản các loại, trong đó: Cấp ủy, tổ chức đảng: trên 216 văn bản; Chính quyền: trên 177 văn bản; Ban Chỉ đạo thực hiện QCDC trên 237 văn bản; Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trên 66 văn bản; các tổ chức chính trị - xã hội trên 274 văn bản.

5. Hướng dẫn số 01-HD/BCĐ, ngày 28/4/2017 về nội dung đánh giá kết quả thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở tại các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh; Hướng dẫn số 02-HD/BCĐ, ngày 28/4/2017 về nội dung đánh giá kết quả thực hiện QCDC ở cơ sở tại nơi làm việc; Hướng dẫn số 03-HD/BCĐ, ngày 28/4/2017 về nội dung đánh giá kết quả thực hiện QCDC ở cơ sở trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập. Và các văn bản liên quan khác, như: Quyết định số 320-QĐ/TU, ngày 13/6/2016 về thực hiện Quy chế đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp với nhân dân; Quyết định số 319-QĐ/TU, ngày 13/6/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về quy định trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp trong việc tiếp thu góp ý của Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân tham gia xây dựng đảng, xây dựng chính quyền; Hướng dẫn số 05-HD/TU, ngày 27/11/2017 hướng dẫn thực hiện Quyết định số 99-QĐ/TW, ngày 03/10/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng đề các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Đảng bộ tỉnh tiếp tục phát huy vai trò của nhân dân trong đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; Hướng dẫn số 04-HD/TU, ngày 19/5/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy hướng dẫn công tác dân vận trong thực hiện bồi thường, hỗ trợ tái định cư để giải phóng mặt bằng các công trình, dự án, đầu tư phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn tỉnh; Chỉ thị số 03-CT/TU, ngày 31/2/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng và thực hiện hương ước thôn, quy ước ở khu, khối phố trong tình hình mới

Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị từ tỉnh đến cơ sở luôn nêu cao tinh thần, trách nhiệm, vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc, thường xuyên bám sát cơ sở, trực tiếp quán triệt, triển khai việc thực hiện Kết luận số 120- KL/TW và các văn bản liên quan về thực hiện QCDC ở cơ sở. Thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, xác định rõ trách nhiệm và quyền hạn người đứng đầu cấp ủy, chính quyền; mối quan hệ của người đứng đầu với tập thể cấp ủy, tập thể lãnh đạo cơ quan; tạo sự đoàn kết, thống nhất trong lãnh đạo, bảo đảm hiệu lực quản lý, điều hành đối với cơ quan, đơn vị, địa phương. Chú trọng thực hiện công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TW, Kết luận số 120- KL/TW đối với cấp ủy đảng, chính quyền các cấp, đưa nội dung việc thực hiện QCDC vào chương trình kiểm tra, giám sát của cấp ủy đảng cùng cấp.

Vai trò lãnh đạo của tổ chức đảng, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị được phát huy, thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình, thường xuyên lắng nghe ý kiến đóng góp của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và quần chúng Nhân dân. Phối hợp với Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội triển khai việc thực hiện QCDC ở cơ sở, phát huy vai trò nòng cốt trong công tác phối hợp tuyên truyền, triển khai, giám sát việc thực hiện QCDC; công khai trước Nhân dân về những vấn đề liên quan đến đời sống xã hội; tổ chức đối thoại, tiếp công dân, giải quyết các đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân, kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh ngay từ cơ sở; tổ chức các hội nghị tiếp xúc cử tri của đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND các cấp; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thi hành công vụ, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật và thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội. Người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị đã xác định rõ vai trò, trách nhiệm của mình trước tập thể, gương mẫu và chuẩn mực trong lối sống, tác phong công tác; thường xuyên nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình; tích cực lắng nghe các ý kiến góp ý với thái độ cầu thị.

3. Trách nhiệm của các cơ quan nhà nước trong việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở

Hội đồng Nhân dân các cấp đã có nhiều đổi mới, chủ động vào cuộc, làm tốt vai trò người đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của Nhân dân; đẩy mạnh việc thực hiện QCDC ở cơ sở trong việc nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động⁶, thực hiện tốt chế độ “*Dân chủ đại diện*”, duy trì hiệu quả hoạt động giám sát của Thường trực Hội đồng Nhân dân và các ban của Hội đồng Nhân dân tỉnh trong việc nâng cao chất lượng hoạt động giám sát có trọng tâm, trọng điểm, sát sâu ở cơ sở, chú trọng theo dõi, tổng hợp việc thực hiện kết luận sau giám sát, khảo sát⁷, đổi

6. Kết quả, qua 5 năm đã tổ chức thực hiện được 62 cuộc, với 1.740 lượt người dự

7. Thực hiện tốt công tác giám sát, từ năm 2016 - 2021, Đảng đoàn HĐND tỉnh đã tổ chức chỉ đạo HĐND tỉnh tổ chức được 03 đoàn giám sát; Thường trực HĐND tỉnh đã tổ chức 15 đoàn kiểm tra, giám sát; các Ban HĐND tỉnh tổ chức 52 đoàn giám sát và 48 đoàn khảo sát trên địa bàn tỉnh. Nội dung các cuộc giám sát chủ yếu tập trung vào việc triển khai thực, hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên và Nghị quyết của HĐND tỉnh. Thực hiện nhiệm vụ của Thường trực Tỉnh ủy giao, Đảng đoàn cũng đã tổ chức 77 cuộc kiểm tra, khảo sát lấy ý kiến góp ý cho 77 dự thảo báo cáo, tờ trình, chỉ thị, kết luận do Ban cán sự đảng UBND tỉnh chuẩn bị trình kỳ họp Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

mới một cách toàn diện, thực chất hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp, phiên giải trình bảo đảm thật sự dân chủ, góp phần nâng cao hiệu quả, hiệu lực của bộ máy⁸. Đảng đoàn HĐND tỉnh thực hiện nghiêm túc nguyên tắc “*Tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách*” trong công tác quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan Hội đồng Nhân dân tỉnh thống nhất về chủ trương, biện pháp, về lãnh đạo và tổ chức thực hiện. Phân công đồng chí Phó Bí thư phụ trách chỉ đạo QCDC ở cơ sở.

Chính quyền các cấp trong tỉnh đã nghiêm túc triển khai thực hiện quy QCDC ở cơ sở trong các loại hình gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị ở từng địa bàn, cơ quan, đơn vị. Thực hiện tốt QCDC trong việc công khai các dự án đầu tư xây dựng; công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, bảng giá đất hằng năm, công khai các thủ tục hành chính; công khai các khoản đóng góp và sử dụng các khoản đóng góp; dự toán, quyết toán ngân sách hằng năm, đầu tư, mua sắm tài sản công⁹... Đổi mới nội dung và hình thức lấy ý kiến các tầng lớp Nhân dân tham gia xây dựng chính sách, pháp luật, trong quá trình xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, các cơ quan chủ trì soạn thảo tiến hành đăng tải toàn văn dự thảo trên cổng thông tin điện tử của tỉnh trong thời hạn ít nhất là 30 ngày để các cơ quan, tổ chức, cá nhân góp ý kiến trước khi hoàn thiện, ban hành theo đúng quy định. Đồng thời, thường xuyên thực hiện việc công khai, lắng nghe ý kiến về kiến nghị, phản ánh, đóng góp của Nhân dân tại cơ sở thông qua nhiều hình thức¹⁰.

Các cơ quan tư pháp thường xuyên tuyên truyền, giáo dục pháp luật và ý thức tuân thủ pháp luật trong Nhân dân; thực hiện tốt cải cách tư pháp, thực hiện tranh tụng tại phiên tòa theo luật định, bảo đảm công tác giải quyết, xét xử đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không để oan sai, để lọt tội phạm; thực hiện bảo đảm quyền tự do, dân chủ của công dân trong quá trình giải quyết, xét xử, theo quy định của pháp luật; thực hiện tốt công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp, giải quyết đúng thời hạn, đúng pháp luật các khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tố tụng.

Lực lượng vũ trang phối hợp chặt chẽ với Ban Dân vận của cấp ủy, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp và các cơ quan liên quan làm tốt công tác tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền về thực hiện QCDC ở cơ sở; phát huy thế mạnh trên các lĩnh vực, ký kết chương trình phối hợp thực hiện với các ban, ngành và chính quyền cơ sở; phát động phong trào toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân và thế trận an ninh Nhân dân; tham gia lao động sản xuất, giúp dân khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh...

8. Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, tổ chức cho đại biểu HĐND tỉnh tiếp xúc cử tri được 562 cuộc (trong đó tổ chức tiếp xúc cử tri theo chuyên đề được 346 cuộc, tổ chức tiếp xúc cử tri tại thôn, bản, tại các khu dân cư được 461 cuộc, tổ chức tiếp xúc cử tri 3 cấp được 37 cuộc), với 36.092 lượt cử tri tham dự, tổng hợp được 702 lượt ý kiến, kiến nghị của cử tri đối với Đảng, nhà nước và chính quyền các cấp thuộc thẩm quyền giải quyết cấp tỉnh; các ý kiến, kiến nghị của cử tri được Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan hữu quan nhà nước xem xét giải quyết, trả lời tại các kỳ họp Hội đồng nhân dân; tỷ lệ các ý kiến kiến nghị của cử tri được giải quyết 87,2%.

9. Công khai kết quả kiểm toán, kết quả thực hiện kiến nghị của kiểm toán nhà nước của tỉnh và của các cơ quan, đơn vị... Đặc biệt trong lĩnh vực đất đai, tài nguyên: Thực hiện công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; kế hoạch, kết quả giao đất, cho thuê đất, chuyển nhượng đất; kế hoạch, kết quả thu hồi, bồi thường, hỗ trợ tái định cư theo quy định. Trong công tác cán bộ: thực hiện nghiêm túc việc công khai chỉ tiêu biên chế hằng năm, công khai các thông tin về tuyển dụng, quy hoạch, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức hằng năm, công khai việc luân chuyển, bổ nhiệm, điều động cán bộ công chức theo quy định.

10. Như: Niêm yết tại trụ sở, nhà văn hoá, thông qua các cuộc họp dân cư, trên hệ thống loa truyền thanh, công khai số điện thoại, đặt hòm thư góp ý xây dựng Đảng, chính quyền tại trụ sở của các cơ quan, đơn vị.

4. Vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội trong việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở

Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội từ tỉnh đến cơ sở đã cụ thể hóa xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện QCDC ở cơ sở gắn với tuyên truyền, hiệp thương, phối hợp triển khai, thực hiện cuộc bầu cử đại biểu Quốc Hội khóa XIV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021; bầu cử Quốc Hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026; Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”, Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII “Về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”, Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”¹¹.

Thường xuyên xây dựng các chương trình, kế hoạch, lựa chọn nội dung, đối tượng giám sát, phản biện xã hội phù hợp với định hướng và các vấn đề Nhân dân và đoàn viên, hội viên quan tâm theo Quyết định 217-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ chính trị khóa XI về ban hành quy chế giám sát và phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội; Quyết định 218-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ chính trị khóa XI về việc ban hành quy định Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. Kết quả Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp đã thành lập đoàn giám sát được 1.247 cuộc¹². Trong 5 năm, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp trong tỉnh đã tổ chức phản biện xã hội đối với 458 dự thảo văn bản của cấp ủy, chính quyền cùng cấp. Tổ chức hội nghị phản biện 42 cuộc, gửi dự thảo văn bản phản biện 10 cuộc; tổ chức đối thoại trực tiếp 406 cuộc. Trong đó, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh đã chủ trì tổ chức phản biện xã hội đối với 35 dự thảo văn bản của Ủy ban Nhân dân tỉnh¹³. Nhiều văn bản kiến nghị sau giám sát, phản

11. Kết quả Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp đã phối hợp tuyên truyền được 37.367 cuộc, thu hút trên 2 triệu lượt người tham dự

12. Giám sát bằng hình thức xem xét văn bản được 815 cuộc; tham gia giám sát cùng với các cơ quan chức năng, các tổ chức thành viên được 5.513 cuộc. Trong đó Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh thành lập đoàn giám sát được 51 cuộc, tham gia giám sát 111 cuộc, giám sát qua nghiên cứu văn bản 29 cuộc. Tập trung vào các nội dung: Việc thực hiện Pháp lệnh 34/2007/PL-UBTVQH11 ngày 20/4/2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới; Dự án 5 nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020; Giám sát Bru điện tỉnh Lạng Sơn trong việc tổ chức thực hiện điều tra xã hội học đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước; Quy định 76-QĐ/TW ngày 15/6/2000 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú; Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của BCH Trung ương Đảng khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”; giám sát việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; việc thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19...

13. Các nội dung đã phản biện Dự thảo dự án đầu tư xây dựng cầu Kỳ Cùng, thành phố Lạng Sơn; Dự thảo quyết định của UBND tỉnh Quy định về sử dụng tạm thời một phần hè phố, lòng đường đô thị ngoài mục đích giao thông trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Dự thảo Đề án phát triển giao thông nông thôn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2016 - 2020; Dự thảo chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất đối với dân tộc thiểu số ít người giai đoạn 2017 - 2020; Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để thực hiện một số nội dung trong Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn 2018 - 2020; Chương trình phát triển đô thị tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2020 - 2035; Dự thảo Quyết định của UBND tỉnh phê duyệt Đề án bảo tồn và phát huy giá trị di sản Múa sư tử dân tộc Tày, Nùng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2020 - 2030.....

biện xã hội có chất lượng tốt, được các cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm tiếp nhận, giải quyết và phản hồi¹⁴.

Tiếp tục củng cố tổ chức, phát triển đoàn viên, hội viên và đổi mới nội dung, phương thức hoạt động theo Kết luận 62-KL/TW, ngày 08/12/2009 của Bộ Chính trị, Mặt trận Tổ quốc các cấp trong tỉnh đã phối hợp với các tổ chức thành viên thực hiện tốt việc tổ chức lấy ý kiến thông qua các Hội đồng tư vấn của Mặt trận Tổ quốc, các hội nghị Nhân dân trong tỉnh tham gia góp ý xây dựng, xây dựng chính quyền; thực hiện tốt chức năng đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên và Nhân dân; phát động sâu rộng các phong trào thi đua yêu nước trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, hội viên và Nhân dân; tập trung tuyên truyền, vận động thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chú trọng hướng về cơ sở, thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch Covid-19 và các biện pháp hỗ trợ người dân, doanh nghiệp gặp khó khăn do đại dịch theo sự chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh và của huyện.

5. Công tác kiểm tra, giám sát; công tác tuyên truyền, nhân rộng các điển hình, mô hình xây dựng và thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở

Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện toàn diện nhiệm vụ công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng theo Điều 30 và Điều 32 Điều lệ Đảng, đưa nội dung kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở vào chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm theo quy định. Ban chỉ đạo thực hiện QCDC ở cơ sở các cấp xây dựng, ban hành Chương trình, Kế hoạch về thực hiện QCDC ở cơ sở; lồng ghép kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ chính trị gắn với việc thực hiện QCDC ở cơ sở¹⁵. Đồng thời chỉ đạo Ban Chỉ đạo QCDC ở cơ sở cùng cấp tăng cường xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát việc thực hiện QCDC¹⁶. Qua kiểm tra, giám sát người đứng đầu các cơ quan được kiểm tra cơ bản chấp hành nghiêm chỉnh ý kiến chỉ đạo của cấp trên, hướng dẫn, chỉ đạo kịp thời cho cấp dưới thực hiện đúng trách nhiệm trong thực hiện QCDC ở cơ sở, chấp hành thực hiện tốt nội dung đề ra qua đó góp phần phát huy quyền làm chủ của cán bộ, công chức và Nhân dân, xây dựng cơ quan, đơn vị ngày càng vững mạnh; kịp thời giải quyết các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo và thực hiện việc công khai kết quả giải quyết theo quy định của pháp luật.

Công tác xây dựng, nhân rộng các mô hình, điển hình về thực hiện QCDC ở cơ sở được cấp ủy tiếp tục tăng cường thực hiện. Ban hành Công văn số 574-CV/TU, ngày 15/5/2017 của Thường trực Tỉnh ủy về việc đẩy mạnh xây dựng các mô hình, điển hình “Dân vận khéo” giai đoạn 2017 - 2020, chỉ đạo các cấp ủy đảng trực thuộc, các sở, ban ngành, Ủy ban Nhân dân các huyện, thành phố xây dựng kế

14. Riêng đối với các kiến nghị sau giám sát đã được tiếp thu, giải quyết trên 85,86% góp phần hạn chế tiêu cực ở cơ sở, mở rộng và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân.

15. Kết quả từ năm 2016 đến nay, Ban Chỉ đạo thực hiện QCDC ở cơ sở đã tiến hành kiểm tra, giám sát: Tổng số đoàn kiểm tra: 10. Tổng số đơn vị cơ sở được kiểm tra: 24 (Năm 2016: tổ chức kiểm tra tại Huyện ủy Văn Lãng, Huyện ủy Hữu Lũng, Sở Tài nguyên và Môi trường; Năm 2017: tổ chức kiểm tra tại Huyện ủy Bình Gia, Lộc Bình, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Năm 2018: tổ chức kiểm tra tại Huyện ủy Cao Lộc, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Ngoại vụ; Năm 2019: tổ chức kiểm tra tại Huyện ủy Bắc Sơn, Công ty vận tải ô tô Sơn Đức, Bảo hiểm xã hội tỉnh; Năm 2020: tổ chức kiểm tra tại Huyện ủy Lộc Bình, Văn Lãng, Văn Quan, Tràng Định, Chi Lăng, Bắc Sơn, Cao Lộc, Hữu Lũng....).

16. Đến thời báo cáo các sở, ban, ngành đã tổ chức kiểm tra 54 cuộc với 81 lượt đơn vị được kiểm tra; cấp huyện đã tổ chức 75 cuộc với 122 lượt đơn vị được kiểm tra.

hoạch, tổ chức triển khai thực hiện phong trào sâu rộng trên địa bàn tỉnh¹⁷; Tổ chức thành công Hội thi “*Dân vận khéo*” tỉnh Lạng Sơn năm 2018¹⁸. Triển khai Cuộc thi báo chí viết về tấm gương “*Dân vận khéo*” giai đoạn 2017 - 2020¹⁹.... Tiếp tục chỉ đạo, phối hợp các cơ quan thông tin truyền thông tăng cường các chuyên trang, chuyên mục, chuyên đề, các tin, các bài viết tuyên truyền, hướng dẫn trao đổi kinh nghiệm về các mô hình, điển hình “*Dân vận khéo*” trong thực hiện QCDC ở cơ sở. Qua đó đã nâng cao chất lượng các mô hình, phổ biến cách làm hay, bài học kinh nghiệm tốt trong phong trào thi đua “*Dân vận khéo*” về thực hiện QCDC ở cơ sở tạo sức lan tỏa sâu rộng trong các tầng lớp Nhân dân.

6. Công tác thành lập, kiện toàn và đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Ban chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở các cấp

Ban Chỉ đạo thực hiện QCDC ở cơ sở của tỉnh thường xuyên được kiện toàn đủ số lượng²⁰, đổi mới trong xây dựng, ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện QCDC ở cơ sở; từng bước nâng cao về chất lượng, xây dựng quy chế hoạt động và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên; chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện QCDC ở các loại hình và các lĩnh vực hoạt động ở cơ sở²¹. Hằng năm đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị ban hành kế hoạch thực hiện QCDC ở cơ sở theo quy định.

Ban Chỉ đạo thực hiện QCDC cấp huyện, thành phố, các sở, ban, ngành và cơ sở tích cực tham mưu cho cấp ủy kịp thời củng cố, kiện toàn Ban chỉ đạo đồng thời phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên²². Ban chỉ đạo, các đồng chí thành viên phát huy vai trò, trách nhiệm trong triển khai các chủ trương về xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở; kịp thời tham mưu, tổ chức sơ, tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm trong quán triệt, triển khai và tổ chức thực hiện các nghị quyết, kết luận, chỉ thị về thực hiện QCDC ở cơ sở²³; quan tâm chỉ đạo các cơ quan, đơn vị sửa đổi, bổ sung quy chế hoạt động BCD của các cơ quan, quy chế của cơ quan, đơn vị; Quy chế phối hợp giữa chính quyền với tổ chức công đoàn của cơ quan, đơn vị; xây dựng kế hoạch kiểm tra và tự kiểm tra; theo dõi, đôn đốc các xã, phường, thị trấn sửa đổi, bổ sung quy chế, các danh mục công khai, niêm yết và thực hiện quy ước, hương ước của thôn bản, khu dân cư...

17. Ban Dân vận Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch Số 27-KH/BDVTU, ngày 01/6/2017; Hướng dẫn số 04-HD/BDVTU, ngày 01/6/2017 về xây dựng mô hình, điển hình “*Dân Vận khéo*” giai đoạn 2017 - 2020; toàn tỉnh có 4.198 mô hình, trong đó: 1.781 mô hình tập thể, 2.417 mô hình cá nhân trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội trong đó có nhiều mô hình tiêu biểu về thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở (Trong đó có: 1.497 mô hình thuộc lĩnh vực phát triển kinh tế, 1.222 mô hình thuộc lĩnh vực Văn hóa - Xã hội, 618 mô hình về lĩnh vực Quốc phòng - An ninh và 861 mô hình thuộc lĩnh vực xây dựng hệ thống chính trị).

18. Hội thi được tổ chức tại 03 cấp: Cấp tỉnh, cấp huyện và cơ sở. Đã có 1.023 đội thi với trên 5.000 thí sinh là cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên, chiến sỹ lực lượng vũ trang tham dự Hội thi (trong đó Hội thi cấp tỉnh: 15 đội, cấp huyện: 288 đội, cấp cơ sở: 720 đội).

19. 10/15 huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tổ chức triển khai thực hiện, gồm Huyện ủy: Chi Lăng, Hữu Lũng, Lộc Bình, Bắc Sơn, Văn Lãng, Cao Lộc, Bình Gia, Đình Lập, Tràng Định, Đảng ủy khối CCQ tỉnh.

20. Từ năm 2016 đến nay đã 04 lần kiện toàn BCD thực hiện QCDC của tỉnh.

21. Đã ban hành Hướng dẫn số 12-HD/BCĐ, ngày 09/5/2018 của BCĐ thực hiện QCDC ở cơ sở Tiêu chí đánh giá hoạt động của BCĐ thực hiện QCDC ở cơ sở các huyện, thành phố, sở, ban, ngành, đoàn thể, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; Kế hoạch số 15-KH/BCĐ, ngày 29/10/2018 của BCĐ QCDC về sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TU, ngày 26/02/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục tăng cường lãnh đạo xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở; Kế hoạch, Chương trình thực hiện QCQC các năm 2017 đến năm 2021.

22. 100% Ban chỉ đạo các huyện, thành ủy và một số sở ban ngành xây dựng kế hoạch thực hiện quy chế dân chủ của BCD và xây dựng kế hoạch kiểm tra của BCĐ.

23. Huyện Văn Lãng, Văn Quan, Cao Lộc, Thành phố, ĐU BCH QS tỉnh, Cục Thống kê, Tỉnh đoàn, Sở Kế hoạch ĐT, Ban Tổ chức Tỉnh ủy

7. Kết quả thực hiện quy chế dân chủ ở các loại hình cơ sở từ khi ban hành Kết luận số 120-KL/TW đến nay

7.1. Kết quả thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn (theo Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11)

Cấp ủy đảng, chính quyền cấp xã đã phối hợp với Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội tiếp tục tổ chức tuyên truyền các nội dung của Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 đến cán bộ, đoàn viên, hội viên và quần chúng Nhân dân bằng nhiều hình thức, như: Tuyên truyền lồng ghép gắn với các cuộc họp, sinh hoạt của các đoàn thể, Câu lạc bộ ở cơ sở, tuyên truyền lồng ghép với cuộc vận động, tổ chức phát động phong trào thi đua yêu nước trong các tầng lớp Nhân dân như “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”; phong trào “Lạng Sơn cùng cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”²⁴... Ủy ban Nhân dân cấp xã thực hiện tốt việc công khai cho Nhân dân biết những chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có liên quan trực tiếp với Nhân dân và cơ sở²⁵, đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính, hiệu quả, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế “một cửa”, bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của các xã, phường, thị trấn đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục, thời gian theo quy định của pháp luật.

Thực hiện Quyết định số 320-QĐ/TU, ngày 13/6/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quy chế đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền các cấp với Nhân dân. Các huyện ủy, thành ủy đã tổ chức và chỉ đạo các xã, phường, thị trấn xây dựng kế hoạch đối thoại trực tiếp người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với Nhân dân, bước đầu đã đạt được những kết quả tích cực²⁶. Ban Dân vận Tỉnh ủy phối hợp với Ban cán sự đảng UBND tỉnh triển khai thực hiện Đề án xây dựng mô hình điểm “chính quyền thân thiện” trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn tại 17 cơ sở năm 2019 và nhân rộng 34 cơ sở năm 2020²⁷. Đồng thời đã tham mưu tổ chức sơ kết 02 năm triển khai thực hiện mô hình điểm “chính quyền thân thiện” 2019 - 2020, chỉ đạo, hướng dẫn các huyện ủy, thành ủy nhân ra diện rộng đối với các đơn vị còn lại.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp tiếp tục quan tâm củng cố, kiện toàn, tập huấn nâng cao chất lượng hoạt động của các Ban Thanh tra Nhân dân, Ban Giám sát đầu tư cộng đồng; phối hợp rà soát xây dựng, sửa đổi, bổ sung, thay thế những hương ước, quy ước bảo đảm phù hợp với các quy định của pháp luật và điều kiện

24. Đến hết năm 2020 toàn tỉnh có 65/181 xã đạt chuẩn nông thôn mới, chiếm tỷ lệ 35,91%; bình quân tiêu chí đạt 12,97 tiêu chí/xã; có 07 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; thành phố Lạng Sơn được Thủ tướng Chính phủ công nhận hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới năm 2017; toàn tỉnh có 47 khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu và 73 thôn biên giới được công nhận đạt chuẩn.

25. Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; dự toán, quyết toán ngân sách hàng năm của cấp xã; tiến độ thực hiện phương án đền bù, hỗ trợ giải phóng mặt bằng, tái định cư liên quan đến dự án, công trình trên địa bàn; quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đai; nhiệm vụ, quyền hạn của cán bộ, công chức cấp xã trực tiếp giải quyết các công việc của Nhân dân; việc quản lý, sử dụng các loại quỹ, các khoản huy động Nhân dân đóng góp; chủ trương, kế hoạch vay vốn cho Nhân dân để phát triển sản xuất, xóa đói, giảm nghèo; trợ cấp xã hội; đối tượng, mức thu các loại phí, lệ phí và các quy định của pháp luật về thủ tục hành chính; tỷ lệ xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh thực hiện thủ tục hành chính “một cửa” có 200/200 đơn vị (tỷ lệ 100%).

26. Ủy ban MTTQ các cấp trong tỉnh đã phối hợp tổ chức 779 hội nghị đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với Nhân dân, các ý kiến tại các hội nghị đối thoại các cấp đều được người đứng đầu tiếp thu, giải trình, làm rõ qua đó góp phần tạo môi trường dân chủ, cởi mở, tạo niềm tin của Nhân dân với cấp ủy, chính quyền các cấp.

27. Nâng tổng số các đơn vị chỉ đạo thực hiện lên 51/200 xã, phường, thị trấn chiếm 25,5 %, số xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh.

thực tiễn các khu dân cư²⁸. Công tác hòa giải tại cơ sở luôn được quan tâm, chú trọng thực hiện. Toàn tỉnh có 100% khu dân cư có tổ hòa giải. Đa số các hòa giải viên luôn được bồi dưỡng nghiệp vụ cơ bản về pháp luật, có phẩm chất đạo đức tốt và uy tín trong cộng đồng dân cư thuận lợi cho hoạt động hòa giải trong nội bộ Nhân dân²⁹. Nhìn chung, công tác hòa giải ở cơ sở từng bước được nâng cao về chất lượng, tổ chức và hoạt động ngày càng nền nếp, có hiệu quả, đúng quy định của pháp luật.

Tỉnh đã triển khai, thực hiện Đề án về sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2019 - 2021³⁰, bước đầu tạo sự thay đổi tích cực và tập trung được nguồn lực, phát huy tiềm năng phát triển của địa phương, phù hợp với yêu cầu đẩy mạnh cải cách hành chính, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, góp phần nâng cao đời sống của cán bộ, công chức, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của bộ máy hành chính; là cơ sở để tiếp tục cơ cấu, sắp xếp lại tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, giảm chi phí hành chính gắn với việc cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã³¹; tạo điều kiện tập trung huy động nguồn lực; tạo lợi thế, thuận lợi trong quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng thiết chế văn hóa, phát triển kết cấu hạ tầng cơ sở; nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân; bảo đảm quốc phòng, an ninh; giữ vững an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội.

Qua việc thực hiện QCDC ở cơ sở đã tác động đến sự phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, xây dựng đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh; trực tiếp là các lĩnh vực liên quan đến đời sống Nhân dân, tính công khai, dân chủ ngày càng được thể hiện rõ, huy động sự đóng góp tích cực của Nhân dân vào sự nghiệp phát triển của địa phương.

7.2. Kết quả thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập (theo Nghị định số 04/2015/NĐ-CP)

Các sở, ban, ngành, các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh và UBND các huyện, thành phố đã xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện QCDC ở cơ sở theo quy định. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị đã nghiêm túc phối hợp với

28. Kết quả 100% khu dân cư trên địa bàn tỉnh có quy ước, hương ước, trong 5 năm các Ban Thanh tra nhân dân đã tiến hành giám sát 1.967 cuộc; Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng giám sát được 2258 cuộc, qua giám sát đã kiến nghị xử lý nhiều vụ việc sai phạm, góp phần hạn chế những tiêu cực ở cơ sở, làm minh bạch quản lý đất đai, vốn, tài sản của Nhà nước, các dự án đầu tư tại cộng đồng.

29. Trong thời qua, các tổ hòa giải đã tiến hành hòa giải được 9.142 vụ việc, hòa giải thành 6.572 vụ việc.

30. Phương án số 07/PA-UBND ngày 30/5/2019 về Phương án tổng thể sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2019-2021; Đề án số 08/ĐA-UBND ngày 29/8/2019 về sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2019-2021 tỉnh Lạng Sơn. Kết quả còn 200 ĐVHC (gồm 181 xã, 14 thị trấn và 05 phường), giảm 26 xã, giảm 1.023 cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách dôi dư sau khi sắp xếp ĐVHC. HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết 29/NQ-HĐND ngày 10/12/2018 về việc nhập thôn, khối phố trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn và Nghị quyết số 64/NQ-HĐND ngày 10/12/2019 về việc sáp nhập, đặt tên thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Kết quả sáp nhập 878 thôn, tổ dân phố thành 414 thôn, tổ dân phố, giảm 464 thôn, tổ dân phố. Sau sắp xếp, sáp nhập, trên địa bàn tỉnh còn 1.850 thôn, tổ dân phố.

31. Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐND quy định về chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính; sắp xếp, sáp nhập thôn, tổ dân phố và sắp xếp, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã, những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Nghị quyết số 02/2020/NQ-HĐND quy định chức danh, số lượng, mức phụ cấp chức danh, phụ cấp kiêm nhiệm chức danh đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; mức khoán kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã và mức phụ cấp chức danh, phụ cấp kiêm nhiệm chức danh đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố; mức bồi dưỡng người trực tiếp tham gia công việc của thôn, tổ dân phố; mức hỗ trợ kinh phí hoạt động của thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Quyết định số 04/2020/QĐ-UBND quy định số lượng và bố trí cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Công đoàn cơ quan tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức để bàn biện pháp thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị; ký kết giao ước và phát động thi đua; cụ thể hoá quy chế dân chủ bằng nội quy, quy chế phù hợp với điều kiện của cơ quan³². Việc thực hiện QCDC trong các cơ quan, đơn vị được gắn với Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức, đẩy mạnh việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” về “Nâng cao tinh thần trách nhiệm, chống chủ nghĩa cá nhân, nói đi đôi với làm”, chống tham ô, tham nhũng, lãng phí và sửa đổi lề lối làm việc bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình, lắng nghe ý kiến của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động. Qua đó đưa hoạt động của các cơ quan, đơn vị vào nền nếp, kỷ luật lao động được thực hiện nghiêm túc, các phong trào xây dựng cơ quan văn hoá, cơ quan an toàn tiếp tục được duy trì, phát huy quyền làm chủ của cán bộ, công chức, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị³³.

Công tác cải cách hành chính được tiến hành và triển khai thực hiện một cách nghiêm túc, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, thực hiện nghiêm yết công khai các thủ tục, trình tự tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, bố trí nơi làm việc bảo đảm cho tổ chức và công dân đến giao dịch được thuận tiện³⁴. 100% cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức viên chức, các cơ quan; thường xuyên sửa đổi, bổ sung các quy chế như quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động cơ quan; quy chế làm việc của cơ quan; quy chế thi đua, khen thưởng; quy chế chi tiêu nội bộ; quy chế bồi dưỡng, đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho CBCC; quy chế về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Quy chế quản lý và sử dụng tài sản công³⁵. Ban Thanh tra Nhân dân các cơ quan, đơn vị thường xuyên được củng cố kiện toàn và hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ của mình từ đó tạo sự đoàn kết nhất trí trong nội bộ cơ quan, đơn vị, ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện tiêu cực, tạo môi trường lành mạnh, nội bộ đoàn kết; không khí vui tươi, phấn khởi, yên tâm công tác cho người lao động.

7.3. Kết quả thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc (Theo Nghị định 149/2018/NĐ-CP)

Ban Chấp hành công đoàn cơ sở đã chủ động phối hợp với người sử dụng lao động và các tổ chức chính trị - xã hội trong đơn vị thường xuyên đẩy mạnh công tác

32. Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động cơ quan; quy chế làm việc của cơ quan; quy chế thi đua, khen thưởng; quy chế chi tiêu nội bộ; quy chế bồi dưỡng, đào tạo, đào tạo lại chuyên môn, nghiệp vụ cho CBCC; quy chế về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí,...

33. Đến nay, tổng số công nhân, viên chức, lao động (gọi tắt là đoàn viên, người lao động) trong các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có tổ chức công đoàn toàn tỉnh là 45.163 người, trong đó, trực thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh 41.682 người, trực thuộc Công đoàn ngành Trung ương đóng trên địa bàn là 3.481 người; tổng số đoàn viên công đoàn trực thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh 40.721/41.682 người, (tỷ lệ thu hút đạt 97,7%), khu vực hành chính sự nghiệp nhà nước 35.619 người (87,47%).

34. Giai đoạn 2016-2021, toàn tỉnh đã rà soát đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa 1.445 lượt thủ tục hành chính; trong đó rà soát, cắt giảm thời gian giải quyết của 946 thủ tục hành chính với tổng số thời gian cắt giảm là 6.887/20.254 ngày, tỷ lệ cắt giảm 34%. Thực hiện vượt chỉ tiêu Kế hoạch số 87/KH-UBND ngày 08/5/2017 của UBND tỉnh Lạng Sơn về xây dựng, thực hiện Đề án cải cách thủ tục hành chính tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2017-2020 (cắt giảm 30% thời gian giải quyết đối với các TTHC có thời hạn giải quyết từ 03 ngày trở lên).

35. 1.294/1.294 đạt 100% số lượng cơ quan, đơn vị tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức. 100% Công đoàn cơ sở bầu Ban Thanh tra nhân dân. Thường xuyên rà soát, Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động cơ quan; quy chế làm việc của cơ quan; quy chế thi đua, khen thưởng; quy chế chi tiêu nội bộ; quy chế bồi dưỡng, đào tạo, đào tạo lại chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức; quy chế về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

tuyên truyền giáo dục các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về xây dựng và thực hiện QCDC trong đoàn viên, công nhân, viên chức và người lao động. Hiện nay toàn tỉnh có 151 công đoàn cơ sở khối doanh nghiệp, hành chính sự nghiệp ngoài công lập, tỷ lệ doanh nghiệp có tổ chức công đoàn đủ điều kiện tổ chức Hội nghị người lao động bình quân đạt 77,3%/năm, thương lượng và ký kết Thỏa ước lao động tập thể bình quân đạt 80,7%/năm³⁶. CDCS phối hợp với Giám đốc doanh nghiệp tổ chức Hội nghị người lao động, thông qua hội nghị các doanh nghiệp thực hiện công khai phương hướng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, phổ biến và thực hiện các chế độ chính sách đối với người lao động; bàn biện pháp thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất, kinh doanh, đánh giá việc thực hiện thỏa ước lao động tập thể, chế độ bảo hộ lao động, cải thiện điều kiện làm việc³⁷, trực tiếp bầu Ban thanh tra Nhân dân (đối với doanh nghiệp Nhà nước). Thường xuyên bổ sung, sửa đổi, các quy chế, quy định cho phù hợp với quy định của pháp luật và phù hợp với tình hình thực tế của doanh nghiệp. Xem xét, giải quyết kịp thời kiến nghị, đề xuất của người lao động... Việc thực hiện dân chủ tại nơi làm việc đã tác động tích cực đến sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, không có tình trạng đình công, lãn công xảy ra; vai trò kiểm tra giám sát việc thực hiện chế độ, chính sách, điều kiện làm việc của người lao động của tổ chức Công đoàn được tăng cường nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp và chính đáng của người lao động; hạn chế những vụ việc tiêu cực xảy ra; tạo môi trường làm việc lành mạnh góp phần hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, từng bước nâng cao thu nhập cho người lao động.

III. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA VIỆC THỰC HIỆN KẾT LUẬN SỐ 120-KL/TW

1. Kết quả việc thực hiện QCDC ở cơ sở đã từng bước nâng cao nhận thức, trách nhiệm thực hành dân chủ xã hội chủ nghĩa

Các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội đã tích cực lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện QCDC theo các loại hình và tiến hành sâu rộng, ngày càng nền nếp, chất lượng, hiệu quả dưới nhiều hình thức, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị đạt kết quả tích cực. Đặc biệt sau khi quán triệt, triển khai thực hiện Kết luận số 120-KL/TW khóa XI đã làm chuyển biến nhận thức của đội ngũ cán bộ lãnh đạo cấp ủy, chính quyền, các cơ quan, đơn vị và địa phương trong thực hiện các nhiệm vụ chính trị, trong quản lý, điều hành công việc của cơ quan, nhất là những việc liên quan trực tiếp đến quyền lợi, chú trọng hơn việc lấy ý kiến và lắng nghe nguyện vọng của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các tầng lớp Nhân dân.

Chính quyền các cấp đã phối hợp với Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội triển khai thực hiện QCDC ở cơ sở gắn với công tác xây dựng hệ thống chính trị; thực hiện cải cách hành chính, rà soát, loại bỏ những văn bản không phù hợp; thực hiện chế độ “Một cửa”, “Một cửa liên thông” để tránh phiền hà cho dân, giải quyết nhanh nhất những thủ tục hành chính của công dân, doanh nghiệp³⁸.

36. Đoàn viên công đoàn khu vực sản xuất, kinh doanh 5.102 người (12,53%)

37. Xây dựng quy chế về tiền lương, tiền thưởng, quy chế an toàn vệ sinh lao động, nội quy lao động, quy chế sử dụng các quỹ phúc lợi, khen thưởng và các chỉ tiêu liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của người lao động

38. Các cơ quan, đơn vị đã bố trí phòng tiếp công dân, có lịch làm việc, có hòm thư góp ý, sơ đồ chỉ dẫn nơi làm việc để Nhân dân tiện liên hệ khi cần thiết.

Quy trình tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo của công dân được thực hiện theo đúng quy định, đối thoại công khai, dân chủ giữa các bên tranh chấp, do đó nhiều vụ việc kéo dài nhiều năm đã được tập trung giải quyết, tháo gỡ, góp phần quan trọng trong việc phòng ngừa, ngăn chặn các “Điểm nóng” về tranh chấp đất đai, đền bù giải phóng mặt bằng...

Thông qua việc thực hiện QCDC ở cơ sở, nhận thức của cán bộ, đảng viên và quần chúng Nhân dân được nâng lên; ý thức trách nhiệm công dân, trách nhiệm cộng đồng và ý thức chấp hành kỷ cương pháp luật của Nhà nước được tăng cường; việc thực hiện dân chủ ở các cơ quan, đơn vị và trong đời sống xã hội được phát huy đầy đủ hơn, người dân được tham gia đóng góp các ý kiến và quyết định trực tiếp các vấn đề, nội dung quan trọng, tạo ra được sự đồng thuận trong thực hiện các nhiệm vụ chính trị ở địa phương, cơ sở. UBND các xã, phường, thị trấn thường xuyên công khai, minh bạch, niêm yết tại trụ sở UBND, các nhà văn hóa các chủ trương, chính sách của đảng, pháp luật của Nhà nước; đồng thời, chỉ đạo các chi bộ, khu dân cư lấy ý kiến của từng hộ dân về những vấn đề quan trọng, sát sườn, góp phần tích cực trong việc thực hành dân chủ của Nhân dân đấu tranh phòng chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu, hách dịch, cửa quyền, sách nhiễu Nhân dân. Qua đó, mối quan hệ giữa Đảng, chính quyền và Nhân dân ngày càng được củng cố, tăng cường, góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển, chính trị, an ninh - quốc phòng, trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

2. Kết quả việc thực hiện QCDC ở cơ sở góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương, cơ sở

Tỉnh luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo việc xây dựng ban hành văn bản quy phạm pháp luật, triển khai các chương trình, dự án, các chính sách an sinh xã hội, xây dựng nông thôn mới, quy ước, hương ước thôn, khối phố;.. cấp ủy đảng, chính quyền triển khai thực hiện công khai, dân chủ trên cơ sở bàn bạc, thống nhất ý kiến của người dân trước khi tổ chức thực hiện; Nhân dân được tạo điều kiện tham gia giám sát các hoạt động của chính quyền phản ánh ý kiến thông qua các hội nghị, cuộc họp thôn, tổ dân phố, qua các đợt tiếp xúc cử tri với đại biểu Quốc hội, HĐND các cấp... Với phương châm “*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, giám sát, dân thụ hưởng*” nhiều vấn đề cần huy động sức dân đều được Nhân dân tích cực ủng hộ, nhất là trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Qua đó, tạo động lực thúc đẩy phát triển văn hóa, xã hội và là giải pháp giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở cơ sở.

3. Kết quả việc thực hiện QCDC ở cơ sở góp phần xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong sạch, vững mạnh

Qua 5 năm triển khai thực hiện Kết luận số 120-KL/TW, công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị được quan tâm chỉ đạo, củng cố, kiện toàn; năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng từng bước được nâng lên; chính quyền các cấp đã tích cực đổi mới trong chỉ đạo, điều hành, nâng cao vai trò, hiệu lực hiệu quả quản lý Nhà nước; quan tâm sửa đổi, bổ sung quy chế dân chủ cơ sở tại cơ quan, đơn vị và cơ sở để phù hợp với từng giai đoạn phát triển kinh tế - xã

hội. Phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội có chuyển biến tích cực, công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân được quan tâm. Nhân dân tin tưởng vào sự lãnh đạo của cấp ủy đảng, chính quyền các cấp, tích cực hưởng ứng, tham gia phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần; góp phần xây dựng Đảng, chính quyền vững mạnh.

IV. NHỮNG HẠN CHẾ, YẾU KÉM

1. Một số cấp ủy đảng, chính quyền, thủ trưởng cơ quan, đơn vị chưa thực sự quan tâm chỉ đạo, tổ chức thực hiện QCDC ở cơ sở; công tác tuyên các văn bản liên quan đến thực hiện QCDC ở cơ sở chưa được rộng khắp, một số nơi còn hình thức, chưa có trọng tâm, trọng điểm, nhất là các thôn vùng đặc biệt khó khăn; chưa phát huy được đầy đủ vai trò, trách nhiệm của từng tổ chức trong hệ thống chính trị ở cơ sở để triển khai thực hiện QCDC một cách đồng bộ.

2. Việc tổ chức triển khai thực hiện dân chủ ở một số ít cơ quan còn mang tính hình thức, chung chung dẫn tới hiệu quả còn thấp. Việc ban hành quy chế thực hiện dân chủ cơ sở một số đơn vị trực thuộc chất lượng chưa cao, công tác sơ, tổng kết chậm đổi mới, còn nặng về hành chính. Có đơn vị chưa xây dựng và ban hành được quy chế thực hiện dân chủ trong cơ quan; chưa thực hiện thường xuyên những việc công khai để cán bộ, công chức, viên chức được biết. Nội dung, hình thức tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, hội nghị người lao động ở một số cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp chưa bám sát vào các văn bản hiện hành và hướng dẫn của công đoàn cấp trên. Các doanh nghiệp trên địa bàn tổ chức đối thoại tại nơi làm việc chưa cao, trong kỳ chỉ có 286 lượt doanh nghiệp thực hiện tổ chức đối thoại định kỳ và đối thoại đột xuất tại nơi làm việc.

3. Chất lượng hoạt động, công tác tham mưu của Ban Chỉ đạo thực hiện QCDC ở cơ sở của một số cơ quan, đơn vị, địa phương còn hạn chế. Một số thành viên Ban Chỉ đạo và tổ chuyên viên giúp việc chưa bám sát thực tiễn, chưa phát huy được vai trò, trách nhiệm trong công tác tổ chức thực hiện QCDC ở cơ sở.

4. Hoạt động giám sát của Ban Thanh tra Nhân dân, Ban giám sát cộng đồng chưa hiệu quả; việc niêm yết, thời gian công khai ở một số xã chưa kịp thời, vị trí niêm yết chưa bảo đảm thuận tiện cho Nhân dân tiếp cận. Vai trò giám sát của Nhân dân trong thực hiện QCDC ở cấp cơ sở chưa được phát huy mạnh mẽ, đối với một số công trình có quy mô lớn do cấp trên làm chủ đầu tư thì chức năng giám sát của Nhân dân chưa được phát huy.

V. NGUYÊN NHÂN VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Nguyên nhân của những kết quả

Do có sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo hướng dẫn của Ban Chỉ đạo thực hiện QCDC Trung ương và trực tiếp, thường xuyên là Tỉnh ủy, Ban chỉ đạo thực hiện QCDC ở cơ sở tỉnh; sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở, đặc biệt là sự quan tâm, hưởng ứng tham gia thực hiện của các tầng lớp Nhân dân trong tỉnh nên việc xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở đã đi vào cuộc sống, góp phần tích cực vào việc nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về quyền làm chủ, tạo ra bầu không khí dân chủ, cởi mở.

Vai trò, trách nhiệm của các tổ, cá nhân trong hệ thống chính trị nhất là vai

trò, trách nhiệm của người đứng đầu từng bước được nâng lên; phương thức lãnh đạo và phong cách làm việc của cán bộ chủ chốt trong cơ quan Đảng, Nhà nước được đổi mới, hoàn thiện theo hướng dân chủ, sát với cơ sở. Công tác quản lý, điều hành của chính quyền các cấp chuyển mạnh theo hướng cụ thể, gần dân, vì dân phục vụ, công khai minh bạch, đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính và xây dựng đạo đức công vụ.

Hoạt động của Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ từ tỉnh đến cơ sở đã có nhiều đổi mới. Tăng cường hướng dẫn, đôn đốc thực hiện; thường xuyên, kịp thời củng cố, kiện toàn, có sự phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban Chỉ đạo; xây dựng chương trình, kế hoạch hàng năm; thực hiện tốt việc kiểm tra định kỳ, sơ kết, tổng kết.

Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội tiếp tục đổi mới phương thức hoạt động, thường xuyên tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện tốt chủ trương của Đảng, các quy định của Nhà nước về xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở. Việc triển khai thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước được cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và Nhân dân đồng tình ủng hộ qua đó đã góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở được củng cố kiện toàn ngày một vững mạnh.

2. Nguyên nhân của hạn chế, yếu kém

Một số cấp uỷ đảng, chính quyền, người đứng đầu cơ quan, đơn vị chưa nhận thức đầy đủ về vai trò, tầm quan trọng của việc xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở, về mở rộng và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân. Công tác tuyên truyền giáo dục nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức và Nhân dân tuy được chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhưng hiệu quả còn thấp.

Ban Chỉ đạo thực hiện QCDC của một số cơ quan, đơn vị chưa thực sự quyết liệt trong chỉ đạo, phối hợp chưa đồng bộ nên kết quả thực hiện chưa cao; cán bộ làm công tác tham mưu về QCDC ở cơ sở của một số cơ quan, đơn vị còn kiêm nhiệm, năng lực, trình độ hạn chế, việc nghiên cứu và cập nhật mới các văn bản chưa kịp thời. Công tác tập huấn, bồi dưỡng về thực hiện QCDC chưa được nhiều.

Vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở có nơi, có lúc chưa tích cực, chậm đổi mới phương thức hoạt động, chưa phát huy hết vai trò đại diện cho quyền lợi, nguyện vọng chính đáng, hợp pháp của Nhân dân. Trình độ dân trí ở một số địa phương, nhất là tại một số xã kinh tế - xã hội chậm phát triển, địa bàn rộng đi lại khó khăn. Một số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân còn thờ ơ với việc thực hiện QCDC. Trình độ năng lực của một số Trưởng thôn, Trưởng Ban công tác mặt trận trên địa bàn dân cư còn hạn chế, nên việc triển khai và tổ chức thực hiện các nội dung quy chế về chưa đạt hiệu quả cao. Ban Thanh tra Nhân dân, Ban giám sát cộng đồng còn yếu về nghiệp vụ, chưa nắm chắc được chức năng, nhiệm vụ theo quy định, việc xây dựng kế hoạch hoạt động hằng năm và tổ chức thực hiện chưa được cụ thể, còn chung chung và hình thức.

Một số doanh nghiệp, HTX gặp khó khăn trong sản xuất kinh doanh, chuyển đổi mô hình sản xuất, hoạt động không ổn định, công nhân lao động phân tán, số lượng ít, hoạt động theo ca, kíp ảnh hưởng đến việc triển khai, thực hiện QCDC tại nơi làm việc.

3. Bài học kinh nghiệm

Một là, thực hiện QCDC ở cơ sở phải bảo đảm sự lãnh đạo trực tiếp của cấp ủy đảng, sự quản lý, điều hành của chính quyền và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân thông qua Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể Nhân dân. Trong đó thực hiện dân chủ đi đôi với giữ vững kỷ luật, kỷ cương, quyền hạn gắn với nghĩa vụ và trách nhiệm của công dân. Cán bộ, đảng viên phải thực sự tiên phong gương mẫu, nói đi đôi với làm để quần chúng noi theo.

Hai là, tiếp tục nắm vững các quan điểm chỉ đạo của Trung ương, tỉnh, tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục sâu rộng trong các tầng lớp Nhân dân, không ngừng nâng cao nhận thức về dân chủ ở cơ sở. Nội dung, phương pháp tuyên truyền phải thường xuyên đổi mới, phù hợp với thực tiễn; từng thời điểm, từng giai đoạn. Các cơ quan, đơn vị, Ủy ban Nhân dân các cấp từ tỉnh đến cơ sở tổ chức thực hiện nghiêm túc việc lấy ý kiến Nhân dân về xây dựng các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến quyền và lợi ích trực tiếp của Nhân dân.

Ba là, phát huy vai trò, trách nhiệm người đứng đầu các tổ chức trong hệ thống chính trị và đội ngũ cán bộ, công chức; quan tâm chỉ đạo việc xây dựng và thực hiện QCDC gắn với việc công khai, minh bạch các thủ tục hành chính, các quy định của pháp luật. Nâng cao chất lượng dân chủ đại diện, nêu cao tinh thần phục vụ Nhân dân, tôn trọng quyền làm chủ của Nhân dân, tăng cường đối thoại tháo gỡ khó khăn từ cơ sở, củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và Nhà nước.

Bốn là, phát huy vai trò, trách nhiệm của Ban Chỉ đạo thực hiện QCDC ở các cấp; nâng cao chất lượng tham mưu cho cấp ủy, phối hợp chặt chẽ với chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội trong xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở; kiện toàn Ban Chỉ đạo kịp thời khi có sự thay đổi về nhân sự; phối hợp với các cơ quan chính quyền, tập trung chỉ đạo, nâng cao chất lượng thực hiện QCDC và ý thức chấp hành pháp luật của Nhân dân, xây dựng đoàn kết, đồng thuận trong xã hội.

Năm là, Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thực hiện nghiêm túc nguyên tắc tập trung dân chủ và quy chế làm việc, tăng cường công tác giáo dục rèn luyện, nâng cao phẩm chất đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên, thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến, tự chuyển hóa” trong nội bộ. Tổ chức phong trào thi đua phải thiết thực, gắn phong trào thi đua với nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị để thi đua trở thành động lực thúc đẩy hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

I. PHƯƠNG HƯỚNG

Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng; chính quyền, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương về xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở; tiếp tục chỉ đạo cụ thể hoá phương châm “*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân thụ hưởng*” gắn với triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng; Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2021

của Bộ chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và các phong trào thi đua yêu nước. Tiếp tục mở rộng dân chủ trực tiếp, tạo điều kiện để Nhân dân tham gia rộng rãi trong công tác tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, quản lý xã hội. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trong tuyên truyền, vận động và tổ chức thực hành dân chủ ở cơ sở gắn với việc tham gia giám sát và phản biện xã hội, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên và Nhân dân.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tiếp tục tăng cường vai trò lãnh đạo của cấp ủy đảng, chính quyền các cấp trong việc đẩy mạnh thực hiện QCDC ở cơ sở, tạo điều kiện, môi trường thuận lợi để cán bộ, đảng viên, Nhân dân phát huy dân chủ; thực hiện tốt trách nhiệm nêu gương theo quy định của Đảng và công tác tiếp công dân và xử lý phản ánh kiến nghị của công dân theo Quy định số 11-QĐi/TW, ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị; Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11, ngày 20/4/2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn, Nghị định số 04/2015/NĐ-CP, ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính Nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập và Thông tư số 01/2016/TT-BNV, ngày 13/01/2016 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 04/2015/NĐ-CP, Nghị định số 149/2018/NĐ-CP.

2. Cấp ủy đảng, chính quyền, Ban chỉ đạo QCDC các cấp chỉ đạo các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban Nhân dân tỉnh và Ủy ban Nhân dân các huyện, thành phố, các xã, phường, thị trấn tiếp tục chủ động xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện QCDC theo quy định; tăng cường củng cố, nâng cao chất lượng của hệ thống chính trị, gắn thực hiện QCDC với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân; thực hiện các biện pháp khôi phục phát triển kinh tế - xã hội trên cơ sở bảo đảm kiểm soát tốt dịch bệnh Covid-19 theo tinh thần Chỉ thị số 19/CT-TTg, ngày 24/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

3. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt, triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong các tầng lớp Nhân dân, trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động để nâng cao năng lực và ý thức thực hiện QCDC ở cơ sở. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Nhân dân trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ tuyên truyền vận động, tập hợp quần chúng Nhân dân, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, tham gia các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước, thi đua lao động sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần; tham gia xây dựng, củng cố hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh.

4. Nâng cao chất lượng công tác thông tin, tuyên truyền để Nhân dân được tiếp cận thông tin một cách đầy đủ, nhất là các chính sách pháp luật liên quan trực tiếp, để người dân tự giác chấp hành pháp luật và thực hiện tốt quyền dân chủ theo quy định của pháp luật. Chú trọng tuyên truyền các gương điển hình, mô hình tốt về xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở.

5. Thực hiện tốt công tác giám sát và phản biện xã hội; công khai, minh bạch chi tiêu tài chính và các khoản thu, chi, đóng góp của Nhân dân, của cán bộ công

chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị. Chú trọng quan tâm đối với những lĩnh vực còn hạn chế như việc xây dựng và thực hiện QCDC ở các loại hình doanh nghiệp, công tác giám sát của Ban giám sát đầu tư cộng đồng, hoạt động của Ban Thanh tra Nhân dân ở cơ sở. Tiếp tục rà soát, chỉnh sửa, bổ sung nội dung các Quy ước, Hương ước thôn bản, các Quy chế hoạt động của các cơ quan đơn vị phù hợp điều kiện thực tế, đạt hiệu quả cao.

6. Đẩy mạnh việc thực hiện QCDC ở cơ sở gắn với việc thực hiện cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực quản lý của bộ máy Nhà nước. Tập trung cải cách các thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân, làm tốt công tác tiếp dân và giải quyết đơn thư, khiếu nại tố cáo của công dân. Chỉ đạo tổ chức tốt Hội nghị đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp uỷ, chính quyền với Nhân dân; Hội nghị cán bộ công chức hàng năm. Hằng năm, tổ chức đánh giá công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành thực hiện nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ chuyên môn phải được gắn với việc đánh giá kết quả thực hiện QCDC ở cơ quan, đơn vị.

7. Đổi mới và nâng cao trách nhiệm, chất lượng hoạt động của các thành viên trong Ban chỉ đạo thực hiện QCDC từ tỉnh đến cơ sở, gắn với trách nhiệm của từng cá nhân được phân công phụ trách địa bàn và các lĩnh vực trong việc hướng dẫn, đôn đốc, tham mưu; coi trọng công tác tập huấn, bồi dưỡng.

Phần thứ ba

ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Đối với Ban Chỉ đạo thực hiện QCDC ở Trung ương: Tăng cường công tác tập huấn thường xuyên (*như đối với tập huấn công tác tôn giáo*), tổ chức trao đổi học tập kinh nghiệm cho đội ngũ cán bộ trực tiếp tham mưu, theo dõi việc thực hiện QCDC ở các địa phương gắn với tổ chức biểu dương khen, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong tham gia xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

Nơi nhận:

- BCD TW về thực hiện QCDC, | (B/c)
- Thường trực Tỉnh uỷ,
- Vụ Dân vận các cơ quan nhà nước,
Ban Dân vận Trung ương,
- Tổ chuyên viên giúp việc BCD,
- Các ban đảng, BCS đảng, đảng đoàn tỉnh,
- Các huyện uỷ, thành uỷ, ĐU trực thuộc TU,
- Thành viên BCD,
- Lưu Văn phòng Tỉnh uỷ.

PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC
kiêm
TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO

Hoàng Văn Nghịem